

VĨ MÔ và VI MÔ

Nguyễn Đình Thắng

Mọi vấn đề xã hội đều có hai mặt, vĩ mô (macro) và vi mô (micro). Vĩ mô bao gồm những nguyên tắc điều hướng sinh hoạt cho cả xã hội. Vi mô bao gồm những sinh hoạt của các thành phần trong xã hội với nhau. Trong phạm vi bài này, vĩ mô được hiểu là những gì liên quan đến chính sách do chính quyền đề ra, còn vi mô là những hoạt động của người dân trong sinh hoạt cá nhân hay tập thể.

Lấy một ví dụ đơn giản trong đời sống hàng ngày là lái xe, thì luật lệ lưu thông thuộc về vĩ mô, còn sự quyền biến của mỗi người khi lái xe thuộc về vi mô. Không có luật lệ thì dòng lưu thông sẽ bị hỗn loạn. Nếu mỗi người lái xe không biết quyền biến khi gặp chuyện bất trắc ngoại lệ thì dòng lưu thông sẽ bị ngưng trệ.

Như hai mặt của một đồng tiền, vĩ mô và vi mô đều cần thiết và hỗ trợ cho nhau. Khi chính sách từ trên đúng đắn thì các sinh hoạt từ thiện, tương trợ, cứu tế... của người dân ở dưới sẽ phát huy tối đa những tác dụng hữu ích của chính sách bằng cách bỏ khuyết cho những thiếu sót hay điều chỉnh những bất trắc khi áp dụng chính sách. Hoạt động vi mô do đó rất cần. Tuy nhiên, chỉ hoạt động vi mô không thôi thì không đủ vì các hoạt động quần chúng sẽ trở thành vô nghĩa nếu như chính sách bị sai lầm từ bản chất, giống như chỉ xoa bóp ngoài da cho một bệnh nhân bị nội thương.

Thiếu một trong hai mặt vĩ mô hay vi mô thì xã hội sẽ tức khắc rơi vào tình trạng mất quân bình vì không thể lấy cái này thay thế cho cái kia. Không thể cậy vào các hoạt động vi mô để giải quyết hay bù đắp cho các sai lầm về bản chất ở tầm mức vĩ mô. Ngược lại, không có chính sách chỉ huy từ trên xuống nào đủ bao quát để bảo đảm sự vận hành nhịp nhàng của cả xã hội, như một bộ máy đồng hồ.

Điều này xem ra đơn giản, nhưng nhiều người đã không nhìn ra. Người cộng sản thuần vĩ mô, chủ trương dùng chính sách để chỉ huy mọi sinh hoạt xã hội, kể cả cách suy nghĩ, lời ăn tiếng nói, việc đi đứng của từng người dân. Chính quyền cộng sản chẳng khác nào một cảnh sát công lộ thay vì chỉ can thiệp khi cần thì lại chạy ra giữa đường chặn xe lại và ban chỉ thị cho từng người lái xe một. Dòng xe chẳng mấy chốc sẽ bị nghẹt cứng. Xã hội cộng sản bị trì trệ là điều đương nhiên.

Ở đối cực là những người chủ trương vô chính phủ, phá bỏ hết luật lệ, dẹp bỏ mọi cơ chế điều hành, và thay thế vào đó bằng sự tự giác cá nhân, chẳng khác nào để cho những người có xe cứ tự ý lái, mình đừng lấn xe khác là được, chứ không cần luật lệ giao thông. Dòng xe chắc chắn tự

nó sẽ trở thành hỗn loạn. Các nhóm chủ trương vô chính phủ không tồn tại và phát triển được vì đã hỗn loạn từ trong nội bộ ngay từ đầu.

(Điều mỉa mai là cả hai khuynh hướng đối cực này, đã chém giết nhau quyết liệt ở Nga vào đầu thế kỷ 20, cùng xuất phát từ chủ thuyết của Karl Marx: vô chính phủ là giai đoạn tột đỉnh của xã hội cộng sản.)

Trong 20 năm sinh hoạt, tôi để ý thấy người mình ở hải ngoại thường chỉ sinh hoạt trong phạm vi vi mô, thiếu hẳn kích thước vĩ mô. Tình trạng bất quân bình này trong cộng đồng của chúng ta--rất nặng về vi mô mà rất hời hợt về vĩ mô--đã dẫn đến hậu quả là việc làm của chúng ta thường manh mún và ít hiệu quả. Lấy lại ví dụ trong một bài trước là nỗ lực tranh đấu cho đồng bào thuyền nhân trong thập niên qua, đối phó với chính sách quốc tế có mục đích dứt điểm vấn đề thuyền nhân mà chỉ biết quyên góp cứu trợ thì hồng là phải. Trước chính sách quốc tế, vốn ở tầm vóc vĩ mô, mà chỉ lo giải quyết loanh quanh trong phạm vi vi mô thì làm sao có kết quả.

Trong vấn đề giúp đỡ cho các gia đình HO cũng vậy. Quyên góp cứu trợ cho các gia đình mới đến là điều rất nên nhưng chắc chắn không đối phó được với chính sách phỏng vấn bắt nhất làm cho nhiều gia đình bị kẹt lại hay bị li tán, hay chính sách cắt giảm an sinh xã hội làm điều đúng các gia đình đã đến Hoa Kỳ. Cách độc nhất để đối phó là vận động điều chỉnh chính sách cho công bằng và hợp lý thì lại rất ít tổ chức người Việt dấn thân vào.

Hoặc, đứng trước nỗi khốn khổ của 75 triệu đồng bào trong nước, rất nhiều tổ chức kêu gọi quyên góp cho những việc từ thiện như xây nhà trường, cấp học bổng, xây bệnh viện, giúp trại cùi, mở trung tâm lắp chân tay giả, cứu trợ nạn nhân bão lụt... Đây là những việc cần thiết, nhưng thuần túy ở mức độ vi mô và chắc chắn không đủ để giải quyết hay đối phó với các di hại của chính sách sai lầm từ bản chất đang dẫn cả dân tộc vào con đường phá sản về tài nguyên, nhân lực, và đạo đức.

Ưu điểm của xã hội dân chủ là người dân được khuyến khích và tạo điều kiện để tham gia cả vào lãnh vực vĩ mô lẫn vi mô. Các hội đoàn từ thiện của Mỹ phần lớn đều có hai bộ phận, một đảng lo cứu trợ, đảng kia lo vận động ảnh hưởng chính sách.

Ví dụ hội bảo vệ trẻ em vừa mở trung tâm bảo bọc cho các thiếu niên bị bạo hành, vừa vận động chính sách gia tăng bảo vệ trẻ em và trừng phạt thủ phạm; hội lo cho người tị nạn vừa giúp định cư, vừa vận động chính sách nhận định cư hay những cải tổ trong luật tị nạn. Ngay cả những nhóm tương trợ trong khu xóm, họ cũng thường xuyên đối thoại với chính quyền địa phương để thông tin về nhu cầu và đề nghị hay đòi hỏi những thay đổi về chính sách cho phù hợp; các hội phụ huynh học sinh thường họp chung và hợp tác với sở học chánh để ảnh hưởng đến chương trình giảng dạy, ngân sách giáo dục, an ninh trường sở...

Các sinh hoạt của người dân như kể trên được gọi chung là xã hội công dân (civil society). Vai trò của xã hội công dân bao gồm cả vĩ mô và vi mô:

1. Ở vĩ mô thì hướng dẫn và ảnh hưởng chính sách qua lá phiếu, qua các cuộc vận động hành lang, qua các buổi họp góp ý với giới chức chính quyền, v.v.

2. Ở vi mô thì bù đắp và điều chỉnh những góc cạnh chi li, tinh tế trong việc áp dụng chính sách, qua các hội thiện nguyện, các sinh hoạt tương trợ, các tổ chức cung cấp dịch vụ, các hội bảo vệ dân quyền, v.v.

Chúng ta cũng sống trong xã hội dân chủ ấy nhưng tại sao cộng đồng của chúng ta lại thiếu những hoạt động ở tầm mức vĩ mô?

Một yếu tố có thể giải thích là thành phần tự nhận vai trò lãnh đạo trong cộng đồng chúng ta đã chỉ chọn việc tiện, dễ, và ăn chắc cho mình--những việc dễ tạo thành tích nhưng thường là vô hiệu quả. Chẳng hạn, công việc quyên góp cứu trợ tiện, dễ, và ăn chắc vì không đòi hỏi người thực hiện phải lăn lộn trong chính trường bản xứ, phải học hỏi gì thêm nhiều, phải bỏ quá nhiều công sức trong một thời gian dài, và hầu như không sợ rủi ro thất bại; đó là chưa kể kêu gọi quyên để cứu trợ thì dễ hơn bội lần so với kêu gọi đóng góp để vận động chính sách. Nhưng quyên góp cứu trợ hoàn toàn vô hiệu quả trước một chính sách hư hỏng từ bản chất.

Với tâm lý chọn việc tiện, dễ, và ít rủi ro cho chính mình, những thành phần lãnh đạo tự nhận này khi kêu gọi người khác ủng hộ mình đã vô tình lèo lái quần chúng vào nếp suy nghĩ và lễ lối sinh hoạt thuần vi mô. Khiếm khuyết của một số cá nhân dần dà trở thành tập quán và cách nhìn của cả tập thể.

Trong thời gian vận động cho thuyền nhân trong 10 năm qua, và gần đây trong nỗ lực vận động cho các gia đình HO, tôi có thử nêu vấn đề vận động chính sách với một số tổ chức. Câu trả lời của họ là những công việc ở tầm vóc vĩ mô, như ảnh hưởng đến hay đối phó với chính sách, đòi hỏi trình độ chuyên môn ngoài khả năng của họ; thôi thì ai cứ làm việc của người này. Lời thoái thác này thể hiện thái độ thuần vi mô, không phải chỉ ở chỗ họ đã không nghĩ đến việc phải tự nâng khả năng lên tầm vóc vĩ mô, mà còn ở chỗ họ tin tưởng vô căn cứ rằng cứ mạnh ai nấy làm thì mọi chuyện tự động sẽ đâu vào đó và vấn đề sẽ được giải quyết ổn thoả.

Họ không nghĩ rằng khi mà phần lớn những người tự nhận vai trò lãnh đạo cũng quan niệm như họ--chỉ thích làm việc tiện, dễ, và ăn chắc cho mình, và rồi đứng lên kêu gọi, khuyến khích cộng đồng tham gia những việc ấy--thì chuyện gì sẽ xảy ra? Chuyện đương nhiên sẽ xảy ra là tuyệt đại đa số trong cộng đồng sẽ chọn những công việc vi mô và tránh những công việc vĩ mô. Và đó là tình trạng của cộng đồng chúng ta trong 23 năm qua ở hải ngoại.

Người Việt chúng ta không thua kém các sắc dân khác về trí tuệ, về tài nguyên, về tấm lòng. Nhưng các người tự nhận vai trò lãnh đạo trong cộng đồng của chúng ta, vì tầm nhìn và khả năng giới hạn của chính họ, đã không tạo được cho người dân một nhận thức đầy đủ và cũng không đề xướng được những dạng thái sinh hoạt tương xứng, bao gồm vĩ mô lẫn vi mô. Chúng ta như người có hai chân mà chỉ biết dùng có một và trở thành khập khiêng, và do đó đã phải chịu nhiều tổn hại và thiệt thòi--cho chính cộng đồng, cho đồng bào xin tị nạn, và cho người dân ở trong nước.

Dĩ nhiên, lý tưởng nhất vẫn là trông mong các vị khi đã tự nhận vai trò lãnh đạo thì cũng tự ý thức được trách nhiệm của mình. Nhưng chúng ta biết rằng trông mong như vậy chỉ là ảo tưởng, thứ ảo tưởng của cách nhìn thuần vi mô.

Chi bằng chính những người dân thường chúng ta cứ phải đặt thành vấn đề với những ai tự nhận vai trò lãnh đạo là phải chứng tỏ khả năng hoạt động ở cả tầm vóc vĩ mô lẫn vi mô, và đừng cho phép họ tránh né hay thoái thác.

Đồng thời những người dân thường chúng ta cũng cần rủ nhau, mách bảo nhau tham gia những sinh hoạt ảnh hưởng trực tiếp đến chính sách của Hoa Kỳ liên quan đến quyền lợi của cộng đồng chúng ta, quyền lợi ấy có thể là trong cuộc sống hàng ngày, đối với đồng bào xin tị nạn, hay đối với 75 triệu người dân ở trong nước.

Có vậy thì cộng đồng của chúng ta mới từ từ thoát khỏi tình trạng bất quân bình và dần dà tiến lên được ngang hàng với các cộng đồng sắc dân khác.

Nguyễn Đình Thắng
Virginia, ngày 24 tháng 8, 1998
